

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HỒNG BÀNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST  
Ngày 26-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Văn Mười

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Phạm Thị Kim Thu

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2022/TLST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hán Duy T, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1981 tại Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Xóm 11 xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Số 03 khu venice 09 khu đô thị Vinhomes Imperia, phường T, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hán Duy K (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Hoàng Thị Th; có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016 tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 12/01/2022, có mặt.

2. Vũ Quốc B, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 5/67 đường H, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tự Th và bà Đặng Thị L; có vợ là Huỳnh Thị Mỹ H; có 01 con sinh năm 2012 tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 12/01/2022, có mặt.

3. Trần Văn Q, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1998 tại Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Xóm 11 xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Số 964 đường Nguyễn Bình Kh, tổ 17 phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 12/01/2022, có mặt.

*Bị hại:* Anh Phạm Hồng S, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 51/182 đường L, phường M, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/11/2021 Hán Duy T cùng Vũ Quốc B, Trần Văn Q và anh Phạm Hồng S, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 51/182 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng cùng một số người bạn, ngồi uống bia tại tầng 2 quán bia D; địa chỉ Lô 29 khu tái định cư số 8 đường T, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Trong lúc ngồi uống bia giữa T và anh S xảy ra mâu thuẫn do anh S nói chuyện xúc phạm người thân của T. Hai người cãi chửi nhau, sau đó cả 02 lao vào đánh nhau bằng tay chân. Thấy thế B và Q vào can ngăn hai người thì bị anh S đánh và đạp ghế đổ vào chân nên B và Q đã bức tức cùng với T lao vào đánh anh S. Trong lúc đánh nhau, B dùng 01 chai bia đập vào người S, Q dùng 02 chai bia ném về phía anh S, trúng 01 chai; còn T dùng 01 cốc bia đập vào vùng mặt anh S gây thương tích chảy máu; anh S dùng ghế ném lại T, B, Q. B có nhặt một gậy gỗ định đuổi theo anh S nhưng được mọi người can ngăn nên T, B, Q đã dừng lại. Lúc này anh S chạy ra ban công rồi tự mình trèo xuống tầng 1 bị ngã, sau đó anh S được mọi người đưa đi bệnh viện Việt Tiệp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 497/2021/TgT ngày 25/11/2021 của Trung tâm pháp y Hải phòng kết luận thương tích của anh Phạm Hồng S như sau: *“Nạn nhân bị 09 vết thương vùng đầu mặt kích thước nhỏ, đã được khâu.... tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 22% (hai mươi hai phần trăm). Các tổn thương khác do nạn nhân đang điều trị tại bệnh viện, chưa có hồ sơ bệnh án nên chưa có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi nào nạn nhân ra viện đề nghị giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên”*).

Trong quá trình điều tra anh S đã nhận bồi thường của các bị cáo và từ chối giám định thương tích bổ sung với lý do thương tích đã ổn định nên Cơ quan điều tra không tiến hành giám định bổ sung.

Các bị cáo T, B, Q chỉ bị xây sát nhẹ, từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra các bị cáo T, B, Q đã tới Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo T, B, Q đã bồi thường xong cho anh S, đến nay anh S không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Về vật chứng: 01 gậy gỗ dài 1,8m đường kính 5cm thu giữ tại hiện trường.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 23/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q đồng phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hán Duy T với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; xử phạt Vũ Quốc B với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; xử phạt Trần Văn Q với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng đều về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Hồng S có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dài 1,8m đường kính 5cm.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của bị hại:

[3] Bị hại anh Phạm Hồng S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu các bị cáo T, B, Q phải bồi thường gì khác. Các bị cáo T, B, Q và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của bị hại. Xét thấy bị hại đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

- Về các tình tiết của vụ án:

[4] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; Bản Kết luận giám định pháp y số 497/2021/TgT ngày 25/11/2021 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 21/11/2021 tại quán bia D; địa chỉ: Lô 29 khu tái định cư số 8 đường T, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, do mâu thuẫn trong lúc ngồi uống bia nên các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q đã xảy ra xô sát, đánh nhau với anh Phạm Hồng S. Hậu quả anh Phạm Hồng S bị T, B, Q dùng tay chân, cốc và vỏ chai bia đánh gây thương tích làm tổn

thương cơ thể giảm 22% sức lao động nên các bị cáo đồng phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng "*dùng hung khí nguy hiểm*" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q đồng phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm.

- Xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm:

[6] Các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q tham gia giữ vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể; do bức xúc không kìm chế được bản thân dẫn đến cùng thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo T tham gia giữ vai trò chính xuất phát trong việc anh S súc phạm người thân của bị cáo, hai người lời qua tiếng lại rồi lao vào đánh nhau bằng tay chân, sau đó bị cáo T dùng cốc đập vào vùng mặt anh S, thấy thế các bị cáo B và Q cùng vào can ngăn thì bị anh S đạp ghế đổ vào chân nên các bị cáo B và Q đã bức tức dùng võ chai bia ném, đập vào người anh S gây thương tích làm anh S giảm 22% sức lao động. Như vậy bị cáo Hán Duy T có vai trò cao nhất, Vũ Quốc B và Trần Văn Q có vai trò ngang nhau cùng giúp sức và thấp hơn Hán Duy T trong việc gây thương tích đối với anh S. Căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo trong đồng phạm cần áp dụng Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Hán Duy T mức án cao hơn so với các bị cáo Vũ Quốc B và Trần Văn Q là phù hợp và đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã chủ động có đơn ra đầu thú, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo; đã nhận bồi thường đầy đủ và có đơn xin giảm nhẹ, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất; mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã chủ động làm đơn ra đầu thú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị hại cũng có một phần lỗi nên không cần thiết bắt các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao các bị cáo về cho gia đình cùng chính Q địa phương quản lý, theo dõi giáo dục được qui định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị hại anh Phạm Hồng S đã nhận bồi thường đầy đủ từ các bị cáo, không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với thương tích của các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q không đáng kể, đã từ chối giám định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp ngăn chặn:

[12] Cần tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng:

[14] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dài 1,8m đường kính 5cm.

- Về án phí:

[15] Các bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về Q kháng cáo bản án:

[16] Các bị cáo, bị hại được Q kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hán Duy T 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng; xử phạt Vũ Quốc B 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng; xử phạt Trần Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng đều về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo Hán Duy T cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Quốc B cho Ủy ban nhân dân phường Bắc S, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dài 1,8m đường kính 5cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về Q kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo Hán Duy T, Vũ Quốc B và Trần Văn Q được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Phạm Hồng S được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

